

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM BẢO VIỆT AN GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6029/QĐ-BHBV ngày 27 tháng 06 năm 2025
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)

Đơn vị: VND/người/năm

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	ĐỒNG	BẠC	VÀNG	BẠCH KIM	KIM CƯƠNG
A. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CHÍNH – Điều trị nội trú do bệnh, tai nạn, biến chứng thai sản					
• Từ 15 ngày tuổi đến dưới 1 tuổi	Không bảo hiểm	Không bảo hiểm	Không bảo hiểm	13.648.000	16.681.000
• Từ 1 đến 3 tuổi	2.973.000	4.264.000	6.459.000	9.099.000	11.121.000
• Từ 4 đến 6 tuổi	1.914.000	2.746.000	4.160.000	5.616.000	6.864.000
• Từ 7 đến 9 tuổi	1.615.000	2.317.000	3.510.000	4.739.000	5.792.000
• Từ 10 đến 30 tuổi	1.445.000	2.073.000	3.140.000	4.423.000	5.406.000
• Từ 31 đến 50 tuổi	1.582.000	2.270.000	3.439.000	4.844.000	5.921.000
• Từ 51 đến 65 tuổi	1.866.000	2.677.000	4.056.000	5.704.000	6.972.000
B. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỔ SUNG					
1. Điều trị ngoại trú do bệnh, tai nạn, biến chứng thai sản	ĐỒNG	BẠC	VÀNG	BẠCH KIM	KIM CƯƠNG
• Từ 15 ngày tuổi đến dưới 1 tuổi	Không bảo hiểm	Không bảo hiểm	Không bảo hiểm	9.360.000	14.040.000

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM		ĐỒNG	BẠC	VÀNG	BẠCH KIM	KIM CƯƠNG
• Từ 1 đến 3 tuổi		3.744.000	4.368.000	4.992.000	6.240.000	9.360.000
• Từ 4 đến 6 tuổi		2.496.000	2.912.000	3.328.000	4.160.000	6.240.000
• Từ 7 đến 9 tuổi		2.106.000	2.457.000	2.808.000	3.510.000	5.265.000
• Từ 10 đến 30 tuổi		1.786.000	2.083.000	2.381.000	3.135.000	4.840.000
• Từ 31 đến 50 tuổi		1.956.000	2.282.000	2.608.000	3.433.000	5.301.000
• Từ 51 đến 65 tuổi		2.272.000	2.650.000	3.029.000	4.006.000	6.223.000
2. BH Tai nạn cá nhân		0,1% STBH	0,1% STBH	0,1% STBH	0,1% STBH	0,1% STBH
3. BH Sinh mạng cá nhân		0,25% STBH	0,25% STBH	0,25% STBH	0,25% STBH	0,25% STBH
4. Bảo hiểm Nha khoa	Từ 1 đến 65 tuổi	545.000	545.000	1.350.000	2.300.000	3.450.000
5. Bảo hiểm Thai sản	Từ 18-45 tuổi	Không	5.520.000	5.520.000	5.520.000	6.325.000